

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 12 /2020/HS-ST
Ngày: 07-5-2020*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Định và ông Nguyễn Văn Kiệm.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 02 năm 2020 (*Sau đây viết tắt là 26/02/2019*), theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 05/3/2020; Thông báo số 03/TB-TA ngày 12/3/2020 về việc tạm dừng thời gian mở phiên tòa sơ thẩm; Thông báo số 12/TB-TA ngày 28/4/2020 về việc mở lại phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm, đối với bị cáo:

Trần Thị L, sinh năm 1979, tại Hà Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Viết C và bà Lương Thị N; chồng: Trần Văn T và 02 con (lớn sinh năm 2001 nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/12/2019 đến ngày 08/01/2020; tạm giam: Không; hiện đang tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng:* Ông Phạm Văn T và anh Nguyễn Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 30/12/2019, tổ công tác Công an xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đang làm nhiệm vụ tại khu vực đình Làng Hạ, thôn M, xã N thì phát hiện Trần Thị L đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 18H3-4780, trên giá để hàng của xe có một hộp nghi là pháo và một túi ni lông màu đen, nên lực lượng Công an xã đã dừng xe để kiểm tra hành chính, bắt quả tang, thu giữ: 01 hộp loại 100 quả nghi là pháo, có kích thước (24x24x15)cm, trong túi ni lông màu đen có 30 quả nghi là pháo trứng hình trụ tròn, đều được niêm phong trong thùng cát tông kích thước (31x31x30)cm; thu trên người của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 18H3-4780. Công an xã N đã bàn giao L cùng các vật chứng thu được cho Cơ quan điều tra Công an huyện Lý Nhân giải quyết theo thẩm quyền.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị L tại thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam: không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào khác liên quan.

* Khám xét khẩn cấp nơi đăng ký thường trú của Trần Thị L tại thôn M, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam: Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ 04 hộp (100 quả/hộp) cùng có kích thước (24x24x15)cm; 05 hộp hình tròn, đường kính 29,5cm, dày 06cm, đều nghi là pháo, đều được niêm phong trong 01 thùng cát tông kích thước (67x33x40)cm.

* Tại bản kết luận giám định số 1258/KTHS, ngày 31/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

“- 01 (một) thùng bìa cattong kích thước (31x31x30)cm, bên trong có: 01 (một) vật hình khối hộp vỏ màu đỏ, vàng có kích thước (24x24x15)cm, gồm 100 ống hình trụ kết lại (ký hiệu là A1), là pháo, có đặc tính của pháo nổ, tổng khối lượng là 3,967 kg; 01 (một) túi ni lon màu đen, bên trong có 30 (ba mươi) vật hình bóng điện tròn cùng loại, mỗi vật dài khoảng 6cm, đường kính đầu to khoảng 4,5cm, đường kính đầu nhỏ khoảng 2,5cm (ký hiệu là A2), là pháo, có đặc tính của pháo nổ, tổng khối lượng là 0,819 kg.

- 01 (một) thùng bìa cattong kích thước (67x33x40)cm, bên trong có: 04 (bốn) vật hình khối hộp màu đỏ, vàng cùng loại, mỗi vật có kích thước (24x24x15)cm, gồm 100 ống hình trụ kết lại (ký hiệu là A3) là pháo, có đặc tính của pháo nổ, tổng khối lượng là 15,945 kg; 05 (năm) vật hình trụ, vỏ màu đỏ cùng loại, mỗi vật có đường kính 29,5cm, cao 06cm, gồm nhiều quả nhỏ hình trụ kết lại (ký hiệu là A4) là pháo nổ, tổng khối lượng là 4,699kg.

Tổng khối lượng các mẫu ký hiệu A1, A2, A3, A4 là 25,43kg (Hai mươi lăm phẩy bốn mươi ba ki lô gam).

* Nguồn gốc số pháo thu giữ trong vụ án: Trần Thị L khai nhận, khoảng giữa tháng 12/2019, L mua 04 hộp pháo (loại 100 quả/hộp) và 05 bánh pháo của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) ở khu vực cánh đồng thôn M, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, đem về nhà cất giấu, mục đích để đốt chơi và cho

bạn bè, người thân vào dịp Tết Nguyên đán. Đến trưa ngày 30/12/2019, Lan gặp người đàn ông trên mua thêm 01 hộp pháo (vẫn loại 100 quả/hộp) và 30 quả pháo trứng, cũng với mục đích trên, khi đang trên đường mang về nhà cất giấu thì bị bắt quả tang.

** Vật chứng thu giữ:*

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 18H3-4780, xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H (anh rể L), anh H không biết việc Trần Thị L mượn xe để sử dụng vào mục đích trái pháp luật. Do đó, Công an huyện Lý Nhân đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen là tài sản hợp pháp của Trần Thị L.

** Quá trình điều tra:* Trần Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSLN, ngày 24/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Thị L về tội “*Tàng trữ hàng cấm*”, theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo như cáo trạng, không có ý kiến bổ sung. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như yếu tố nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là: HĐXX): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Thị L từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Trần Thị L đã thừa nhận và khai báo toàn bộ động cơ, mục đích cũng như diễn biến hành vi tàng trữ pháo nổ của mình trong vụ án, cơ bản đúng như nội dung cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với cáo buộc của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Bản thân đã nhận thức rõ sai phạm do nhận thức pháp luật còn hạn chế, thực sự mong muốn sửa chữa, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, được tự cải tạo tại địa phương để có cơ hội nuôi dạy con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của Trần Thị L tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bản vụ việc, lời khai của những người làm chứng tại hiện trường, các vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định về pháo nổ, cũng như

chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13h30' ngày 30/12/2019, tại khu vực đình Làng Hạ, thôn M, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Trần Thị L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 18H3-4780, trên xe tàng trữ trái phép 4,786kg pháo nổ (gồm: 01 hộp pháo nổ+30 quả pháo trứng nổ), thì bị bắt quả tang. Tại nơi đăng ký thường trú của Trần Thị L ở thôn M, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam còn thu giữ 20,644kg pháo nổ, L cất giữ trái phép trước đó (gồm: 04 hộp pháo nổ+05 bánh pháo nổ). Tổng số pháo nổ L tàng trữ là 25,43kg, mục đích là để sử dụng và cho người thân.

Hành vi nêu trên của Trần Thị L đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo quy định của pháp luật.

[2] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong hoạt động quản lý, kinh doanh hàng cấm (ở đây là pháo nổ), nếu không được phát hiện ngăn chặn kịp thời sẽ gây mất trật tự trị an tại địa phương trong dịp tết Nguyên Đán. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm phải, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng hiện nay.

- *Về nhân thân:* Bị cáo là phụ nữ có nhân thân tốt (bản thân không có tiền án, tiền sự), có nơi cư trú rõ ràng.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Ngay sau khi bị phát hiện bắt giữ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng thời thể hiện rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật. Đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng 3, Bằng khen của UBND tỉnh Hà Nam và tham gia dân công hỏa tuyến. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cân nhắc yếu tố nhân thân, mục đích phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích, cũng như xét khả năng tự cải tạo của bị cáo, HĐXX thấy: không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, không làm ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm chung, nên đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tạo cơ hội cho bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa, nuôi dạy con cái và thấy được chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước đối với công dân phạm tội là phụ nữ, có nhân thân tốt, biết ăn năn hối cải và có hoàn cảnh như bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét mục đích phạm tội của bị cáo không nhằm thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 4 điều 191 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về xử lý vật chứng*:

- Toàn bộ số pháo thu giữ của bị cáo trong vụ án, cùng bao gói, được Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy.

- 02 điện thoại di động (01 nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu đen và 01 nhãn hiệu Nokia 105 màu đen), HĐXX xác định là tài sản hợp pháp của Trần Thị L, bị cáo không dùng 02 chiếc điện thoại này vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo (Nhưng tiếp tục thu giữ để đảm bảo thi hành án dân sự).

- Đối với chiếc xe chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 18H3-4780, thu giữ trong vụ án: HĐXX xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H (là anh rể bị cáo), anh H cho bị cáo mượn xe nhưng không biết việc bị cáo mượn để sử dụng vào mục đích tàng trữ pháo. Xét, quá trình điều tra Công an huyện Lý Nhân đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh H là phù hợp, nên HĐXX không đề cập.

[5] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Điều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng, cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[6] *Về vấn đề khác*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai người đã bán toàn bộ số pháo nổ nêu trên cho bị cáo là một người đàn ông không quen biết ở thôn M, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Ngoài lời khai của bị cáo, không có các tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra, xác minh, xử lý theo pháp luật đối với người đàn ông này là phù hợp. Do đó, HĐXX không đề cập.

[7] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị L 20 (hai mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 (bốn mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị L cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 01 thùng bìa cattong niêm phong dán kín kích thước (31x31x30)cm và 01 thùng cattong kích thước (67x33x40)cm, đều được niêm phong, dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

- *Trả lại cho bị cáo Trần Thị L:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, bên trong có lắp 01 sim Vinaphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, bên trong có lắp 01 sim Viettel (Nhưng tiếp tục thu giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự).

(Các vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản bàn giao vật chứng lập ngày 25/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[3] Căn cứ các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Trần Thị L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- *Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.*

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Đinh Văn An